

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2023/HSST
Ngày 26-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Luân Văn Lý

Ông Đình Văn Hải

- Thư ký phiên toà: Ông Lục Đức Long – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Đình Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm – Phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, điểm cầu thành phần – Phòng hỏi cung số 1, Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 160/2023/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Vi Kim T1 sinh ngày: 27 tháng 12 năm 1979 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: tổ E, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Như T (đã chết) và bà Hà Thị Q, sinh năm 1952; vợ, con chưa có; tiền án: 02 tiền án, năm 2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, năm 2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 13 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tiền sự: không; đặc điểm nhân thân:

- Tháng 4/1999 bị Công an phường H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản công dân.

- Tháng 5/1999 bị Công an phường H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cưỡng đoạt tài sản công dân.

- Tháng 10/1999 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố C) xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân.

- Năm 2001 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố C) xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Năm 2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 06 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt 14 năm tù.

- Tháng 5/2019 bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tháng 7/2019 bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2023, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Bị hại*: Lăng Thị M, sinh năm 1957, trú tại: tổ A, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Hà Thị Q, sinh năm 1952, trú tại tổ E, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/9/2023 Công an phường T, thành phố C nhận được đơn trình báo của bà Lăng Thị M (sinh năm 1975, trú tại: tổ A, phường T, thành phố C) với nội dung: khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/12/2023 bà M bị mất trộm 01 (*Một*) bao ngô để trên xe mô tô tại khu vực tổ G, phường T, thành phố C.

Qua xác minh, xác định được Vi Kim T1, sinh năm 1979, trú tại: Tổ E, phường H, thành phố C là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên. Ngày 29/10/2022 T1 chấp hành xong hình phạt tù của bản án số 39/2021/HS-ST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng với tội danh Trộm cắp tài sản. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp để tiếp tục điều tra

Tại bản kết luận định giá tài sản số 67/KL-H Đ ĐGTS ngày 29/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản tong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố C kết luận về giá tài sản: vào thời điểm định giá 20kg (*Hai mươi kilogam*) bột ngô có giá 186.660đ (*Một trăm tám mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi đồng*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Vi Kim T1 khai nhận: khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/9/2023 T1 đi xe đạp từ nhà tại tổ E, phường H, thành phố C đến khu vực tổ G, phường T, thành phố C thì phát hiện tại chỗ để chân của xe mô tô biển kiểm soát 11B1-415.13 của Lăng Thị M đang dựng trên vỉa hè bên phải

đường có đề 01 (*Một*) bao tải dừa màu trắng, bên trong bao tải chứa bột ngô có khối lượng 20kg (*Hai mươi kilogam*) nên T1 nảy sinh ý định trộm bao tải ngô mang đi bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng. Sau khi quan sát xung quanh không có người trông coi, T1 đi xe đạp đến gần xe mô tô của bà M, dùng tay phải nhấc bao tải ngô đặt lên sau yên xe đạp của mình và điều khiển xe đến khu vực gần cầu B thuộc phường H, thành phố C bán bao tải ngô cho một người phụ nữ không quen biết được số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) rồi đi mua ma túy sử dụng hết.

Bị hại Lăng thị M1 khai: khoảng 17 giờ ngày 25/9/2023 bà mua được 20kg (*Hai mươi kilogam*) bột ngô đựng trong bao tải dừa màu trắng và để lên chỗ để chân trước xe mô tô, sau đó đi đến quán gội đầu tại tổ G, phường T có đề xe trước cửa kho hàng của cửa hàng T2. Khi gội đầu xong thì phát hiện bao tải ngô đã mất, bà nhờ xem lại camera của cửa hàng Liên bé thì phát hiện có người đã lấy trộm nên đã đến cơ quan công an trình báo. Bà M1 đề nghị xử lý người lấy trộm bao bột ngô của bà theo quy định của pháp luật và không yêu cầu bồi thường đối với tài sản đã bị trộm cắp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hà Thị Q khai: bà là mẹ của bị cáo T1, chiếc xe đạp T1 sử dụng vào ngày 25/9/2023 là tài sản của bà, bà không biết bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 16/10/2023 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho bà nên bà không có ý kiến gì thêm.

Bản cáo trạng số 164/CT-VKSTP ngày 20/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng quyết định truy tố bị cáo Vi Kim T1 về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố và trình bày quan điểm về nguyên nhân phạm tội và hướng giải quyết vụ án như sau: bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng để có tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác với lỗi cố ý. Mặc dù giá trị tài sản chưa đến 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) nhưng bị cáo đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã bị xử lý nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên cần xử lý nghiêm khắc. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, nên đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng về tội danh, hành vi phạm tội, mức hình phạt nên không có ý kiến tranh luận.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Vi Kim T1 phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Cụ thể như: lời khai của bị hại, biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, biên bản xác định hình ảnh trong video.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 25/9/2023 tại khu vực tổ G, phường T, thành phố C, Vi Kim T1 có hành vi trộm cắp 20kg (*Hai mươi kilogam*) bột ngô đựng trong 01 (*Một*) bao tải dứa màu trắng có giá trị 186.660đ (*Một trăm tám mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, nhưng lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, bị cáo đã nổi lòng tham cố ý thực hiện hành vi phạm tội và trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Mặc dù giá trị tài sản trộm cắp chưa đến 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) nhưng Vi Kim T1 đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình.

Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Vi Kim T1 về tội

“*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác.

Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính và bị kết án nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có

[4]. Hình phạt chính: Căn cứ hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với tài sản đã trộm cắp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trả lại vật chứng bị thu giữ cho chủ sở hữu hợp pháp vì xét thấy việc trả lại những tài sản đó không làm ảnh hưởng đến việc xác định các tình tiết trong vụ án là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Vi Kim T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa về tội danh, hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo, nên cần được chấp nhận.

Xét đề nghị xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của các bị cáo là thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần được xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vi Kim T1 phạm tội “***Trộm cắp tài sản***”.

Xử phạt Vi Kim T1 15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/9/2023.

2. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vi Kim T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhân:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hiền